

SSD. Sg  
NG - K  
2002

THS. NGUYỄN VŨ HOÀNG

LỜI NHẢ XUẤT BẢN

**KINH TẾ, PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ  
VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI VIỆT NAM  
KHI GIA NHẬP WTO**

(SÁCH CHUYÊN KHOA)

VI HOC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

V-DO1 18789

**NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN**

# MỤC LỤC

Trang

|                        |   |
|------------------------|---|
| Lời Nhà xuất bản ..... | 5 |
|------------------------|---|

## Chương I

### KHÁI QUÁT CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

|                                                              |    |
|--------------------------------------------------------------|----|
| I. Môi trường đầu tư quốc tế .....                           | 7  |
| II. Chính sách và pháp luật quốc gia về đầu tư quốc tế ..... | 19 |
| III. Các điều ước quốc tế về đầu tư quốc tế .....            | 39 |

## Chương II

### TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

|                                             |    |
|---------------------------------------------|----|
| I. Xem xét đơn đầu tư quốc tế .....         | 48 |
| II. Chấp thuận đơn đầu tư nước ngoài .....  | 57 |
| III. Biện pháp đảm bảo đầu tư quốc tế ..... | 59 |

## Chương III

### HÌNH THỨC ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

|                                                              |     |
|--------------------------------------------------------------|-----|
| I. Đầu tư trực tiếp nước ngoài .....                         | 76  |
| II. Đầu tư gián tiếp .....                                   | 98  |
| III. Viện trợ phát triển chính thức .....                    | 107 |
| IV. Tín dụng thương mại .....                                | 117 |
| V. Các loại hình đầu tư khác .....                           | 118 |
| VI. Các khu vực địa lý riêng biệt trong đầu tư quốc tế ..... | 126 |

## Chương IV

### CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRONG ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

|                                                                                   |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-----|
| I. Công nghệ và chuyển giao công nghệ trong đầu tư quốc tế .....                  | 137 |
| II. Các quy định pháp luật về chuyển giao công nghệ<br>trong đầu tư quốc tế ..... | 152 |

## Chương V

### CÁC LIÊN KẾT QUỐC TẾ LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ

|                                                                     |     |
|---------------------------------------------------------------------|-----|
| I. Trung tâm giải quyết các tranh chấp đầu tư quốc tế (ICSID) ..... | 169 |
|---------------------------------------------------------------------|-----|

|                                                           |     |
|-----------------------------------------------------------|-----|
| II. Ngân hàng tái thiết và phát triển quốc tế (IBRD)..... | 172 |
| III. Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) .....              | 180 |
| IV. Công ty tài chính quốc tế (IFC).....                  | 187 |
| V. Cơ quan bảo lãnh đầu tư đa phương (MIGA) .....         | 191 |
| VI. Tập đoàn Đầu tư Liên Mỹ (IAIC): .....                 | 201 |
| VII. Công ty xuyên quốc gia (TNCs).....                   | 205 |

## Chương VI

### GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

|                                                                                                                     |     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| I. Giải quyết tranh chấp đầu tư tại ICSID .....                                                                     | 211 |
| II. Giải quyết tranh chấp đầu tư tại MIGA .....                                                                     | 219 |
| III. Giải quyết tranh chấp đầu tư theo các điều ước quốc tế .....                                                   | 226 |
| IV. Giải quyết tranh chấp đầu tư theo các điều ước quốc tế<br>Việt Nam là thành viên .....                          | 234 |
| V. Giải quyết tranh chấp đầu tư theo pháp luật Việt Nam .....                                                       | 243 |
| <b>Phụ lục 1:</b> Các văn kiện quốc tế Đa phương về đầu tư .....                                                    | 247 |
| <b>Phụ lục 2:</b> Các văn kiện quốc tế khu vực về đầu tư .....                                                      | 251 |
| <b>Phụ lục 3:</b> Các thoả thuận thương mại tự do và hợp tác<br>kinh tế khu vực có chứa các điều khoản đầu tư ..... | 257 |
| <b>Phụ lục 4:</b> Các Hiệp ước song phương, song phương mẫu<br>và các hiệp định về tránh đánh thuế hai lần .....    | 263 |
| <b>Phụ lục 5:</b> Các Thoả thuận phi chính phủ về đầu tư.....                                                       | 275 |
| <b>Phụ lục 6:</b> Các nước thành viên và các chữ ký khác của ICSID.....                                             | 277 |
| <b>Phụ lục 7:</b> Các hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư<br>Việt Nam là thành viên .....                       | 282 |
| <b>Phụ lục 8:</b> Đầu tư trực tiếp nước ngoài phân theo hình thức đầu tư.....                                       | 284 |
| <b>Phụ lục 9:</b> Đầu tư trực tiếp nước ngoài theo nước.....                                                        | 285 |
| <b>Phụ lục 10:</b> Đầu tư ra nước ngoài theo nước .....                                                             | 288 |
| <b>Tài liệu tham khảo .....</b>                                                                                     | 290 |